

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HCM
TRƯỜNG THPT HÙNG VƯƠNG

BỘ MÔN: LỊCH SỬ - KHỐI LỚP: 12

TUẦN: 1/HK1 (từ 6/9/2021 đến 12/9/2021)

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

I. NHIỆM VỤ TỰ HỌC, NGUỒN TÀI LIỆU CẦN THAM KHẢO:

Bài 1:

Nội dung 1: Hội nghị Ianta và những thỏa thuận của ba cường quốc

(Đọc SGK mục I, bài 1 trang 4, 5, 6)

Nội dung 2: Sự thành lập Liên Hợp Quốc

(Đọc SGK mục II, bài 1 trang 6, 7)

Nội dung 3: Sự hình thành hai hệ thống xã hội đối lập *(Học sinh tự đọc)*

(Đọc SGK mục III, bài 1 trang 8)

Bài 2:

Nội dung 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70

(Đọc SGK mục I, bài 2 trang 10, 11, 12, 13, 14)

Tham khảo thêm clip bài giảng.....[đường link \(nếu có\)](#)

II. KIẾN THỨC CẦN GHI NHỚ:

Bài 1

TRẬT TỰ THẾ GIỚI MỚI SAU 1945.

I. Hội nghị Ianta và những thỏa thuận của ba cường quốc:

❖ **Hoàn cảnh:**

- Đầu 1945, CTTG II sắp kết thúc các cường quốc đồng minh cần giải quyết nhiều vấn đề quan trọng:
- + Nhanh chóng đánh bại các nước phát xít.
- + Tổ chức lại thế giới sau chiến tranh.
- + Phân chia thành quả chiến thắng giữa các nước thắng trận.
- Từ ngày 4 → 11/2/1945 hội nghị Ianta họp với sự tham dự của Liên Xô - Mỹ - Anh (Xtalin – Liên Xô; Ph. Rudoven – Mỹ; U. Sốcsin – Anh).

❖ **Nội dung:** đưa ra những quyết định quan trọng:

- Thống nhất tiêu diệt tận gốc chủ nghĩa phát xít Đức và Nhật. Liên Xô sẽ tham chiến chống Nhật ở châu Á.
- Thành lập Liên hợp quốc để duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
- Phân chia phạm vi ảnh hưởng giữa ba cường quốc ở châu Âu, châu Á.

❖ **Hệ quả:**

- Những quyết định của hội nghị Ianta, cùng với thỏa thuận sau đó của ba cường quốc trở thành khuôn khổ trật tự thế giới mới - trật tự hai cực Ianta.

II. Sự thành lập Liên Hợp Quốc: *(Tập trung vào sự thành lập, mục tiêu, nguyên tắc hoạt động và vai trò của Liên Hợp Quốc)*

❖ Sự thành lập:

- Sau hội nghị Ianta, từ 25/4 → 26/6/1945 tại hội nghị San Francisco (Mỹ) đại biểu 50 nước thông qua Bản Hiến chương và tuyên bố thành lập LHQ.
- Đến 24/10/1945: Bản Hiến chương chính thức có hiệu lực (văn kiện quan trọng nhất).

❖ Mục đích:

- Duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
- Phát triển các mối quan hệ hữu nghị và hợp tác quốc tế giữa các nước trên cơ sở tôn trọng quyền bình đẳng dân tộc.

❖ Nguyên tắc hoạt động:

- Bình đẳng chủ quyền và quyền tự quyết của các dân tộc.
- Tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của các nước.
- Không can thiệp vào nội bộ của bất kỳ nước nào.
- Giải quyết tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- Chung sống hòa bình và sự nhất trí của Anh, Pháp, Mỹ, Liên Xô, Trung Quốc.

❖ Các cơ quan chính:

- Có 6 cơ quan chính là Đại hội đồng, Hội đồng Bảo an, Hội đồng Kinh tế và Xã hội, Hội đồng Quản thác, Tòa án Quốc tế và Ban Thư kí.
- Ngoài ra LHQ còn có nhiều cơ quan chuyên môn khác như: Chương trình phát triển LHQ (UNDP). Quỹ Nhi đồng LHQ (UNICEP). Quỹ Dân số LHQ (UNFPA), Tổ chức Giáo dục, khoa học và Văn hóa LHQ (UNESCO), Tổ chức Y tế Thế giới (WHO)...
- Trụ sở của LHQ đặt tại New York (Mỹ).

❖ Vai trò:

- Trở thành một diễn đàn quốc tế vừa hợp tác, vừa đấu tranh để duy trì hòa bình, an ninh thế giới.
- Cố gắng trong việc giải quyết tranh chấp, xung đột khu vực.
- Thúc đẩy quan hệ hợp tác, hữu nghị quốc tế.
- Giúp đỡ các dân tộc về kinh tế, văn hóa, giáo dục...
- Năm 2006, LHQ có 192 quốc gia thành viên.

❖ Quan hệ giữa Việt Nam và Liên Hợp Quốc:

- Từ 9/1977, Việt Nam là thành viên thứ 149 của LHQ.
- Ngày 16/10/2007, Việt Nam được bầu làm Ủy viên không thường trực của Hội đồng bảo an LHQ nhiệm kỳ 2008 – 2009.

III. Sự hình thành hai hệ thống xã hội đối lập: *(Học sinh tự đọc)*

Bài 2

LIÊN XÔ - ĐÔNG ÂU 1945 - 1991. LIÊN BANG NGÀ 1991 - 2000 (tiết 1).

I. Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70:

1. Liên Xô:

a. Công cuộc khôi phục kinh tế (1945 – 1950):

- Chịu tổn thất nặng nề trong chiến tranh. Khoảng 27 triệu người chết, 1710 thành phố, 70.000 làng mạc bị thiêu hủy, 32.000 xí nghiệp bị tàn phá nặng nề.

=> Với tinh thần tự lực tự cường, nhân dân Liên Xô đã hoàn thành thắng lợi kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế (1946 – 1950) trong vòng 4 năm 3 tháng.

+ 1950 sản lượng công nghiệp tăng 73%, nông nghiệp đã đạt mức trước chiến tranh.

+ 1949 chế tạo thành công bom nguyên tử, phá thế độc quyền của Mỹ.

b. Liên Xô tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội (từ 1950 đến nửa đầu những năm 70):

- Từ 1950, Liên Xô thực hiện nhiều kế hoạch dài hạn và đạt nhiều thành tựu.

+ Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp thứ hai thế giới (sau Mỹ).

+ Đi đầu trong công nghiệp vũ trụ, điện hạt nhân.

+ Sản lượng nông nghiệp tăng trung bình 16% một năm.

+ Về khoa học - kỹ thuật:

* 1957 Liên Xô là nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo.

* 1961 Liên Xô phóng thành công tàu vũ trụ đưa Gagarin bay vòng quanh trái đất, mở đầu kỷ nguyên chinh phục vũ trụ của loài người.

+ Về xã hội: có nhiều biến đổi, trình độ học vấn của người dân được nâng cao.

+ Về đối ngoại: Liên Xô thực hiện chính sách bảo vệ hòa bình thế giới, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc và giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa.

2. Các nước Đông Âu: (Học sinh tự đọc)

3. Quan hệ hợp tác giữa các nước XHCN ở Châu Âu: (Học sinh tự đọc)

III. BÀI TẬP:

Bài 1:

1. Hội nghị Ianta được triệu tập trong bối cảnh lịch sử nào?
2. Hội nghị Ianta đã đưa ra những quyết định quan trọng nào?
3. Thời gian họp hội nghị? Địa điểm? thành phần tham dự?
4. Qua những quyết định của hội nghị, em có nhận xét gì về Hội nghị Ianta?
5. Mục đích thành lập của tổ chức LHQ? Để thực hiện các mục đích đó, LHQ hoạt động theo những nguyên tắc nào?
6. Theo em nguyên tắc đảm bảo sự nhất trí của 5 cường quốc có tác dụng gì?
7. Hãy đánh giá vai trò của LHQ trong hơn nửa thế kỷ qua? LHQ đã có sự giúp đỡ như thế nào đối với Việt Nam?

Bài 2:

1. Vì sao Liên Xô phải tiến hành khôi phục kinh tế (1945 – 1950)? Thắng lợi của kế hoạch 5 năm khôi phục kinh tế có ý nghĩa quan trọng gì?
2. Quan sát biểu đồ, tranh ảnh và SGK, em hãy cho biết sau khi khôi phục kinh tế, LX đã làm gì để tiếp tục xây dựng CSCV kỹ thuật của CNXH? Thành tựu đạt được như thế nào?
3. Những thành tựu của LX đạt được trong khôi phục kinh tế và xây dựng CSVCKT của CNXH có ý nghĩa như thế nào?

IV. NỘI DUNG CHUẨN BỊ:

HS cần đọc SGK để trả lời câu hỏi

V. ĐÁP ÁN BÀI TẬP TỰ LUYỆN:

GVBM sửa bài tập ở từng tiết học

Nếu có thắc mắc HS liên hệ GVBM để được hỗ trợ.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HCM
TRƯỜNG THPT HÙNG VƯƠNG

BỘ MÔN: LỊCH SỬ - KHỐI LỚP: 12

TUẦN: 2/HK1 (từ 13/9/2021 đến 19/9/2021)

PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC

I. NHIỆM VỤ TỰ HỌC, NGUỒN TÀI LIỆU CẦN THAM KHẢO:

Bài 2:

Nội dung 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến năm 1991

(Đọc SGK mục II, bài 2 trang 14, 15, 16, 17)

Nội dung 2: Liên Bang Nga 1991 – 2000

(Đọc SGK mục III, bài 2 trang 17, 18)

Bài 3:

Nội dung 1: Nét chung về khu vực Đông Bắc Á

(Đọc SGK mục I, bài 3 trang 19, 20)

Nội dung 2: Trung Quốc

(Đọc SGK mục II, bài 3 trang 20, 21, 22, 23, 24)

Tham khảo thêm clip bài giảng.....[đường link](#) (nếu có)

II. KIẾN THỨC CẦN GHI NHỚ:

Bài 2

LIÊN XÔ - ĐÔNG ÂU 1945 - 1991. LIÊN BANG NGA 1991 - 2000 (tiết 2).

II. Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến năm 1991:

1. Sự khủng hoảng của chế độ XHCN ở Liên xô: *(Học sinh tự đọc)*

2. Sự khủng hoảng của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu: *(Học sinh tự đọc)*

3. Nguyên nhân tan rã của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu:

- Do đường lối lãnh đạo mang tính chủ quan, duy ý chí, cùng với cơ chế tập trung quan liêu bao cấp làm cho sản xuất trì trệ, đời sống nhân dân không được cải thiện thiếu dân chủ công bằng.
- Không bắt kịp bước phát triển của KH – KT tiên tiến dẫn đến tình trạng khủng hoảng về kinh tế và xã hội.
- Phạm phải những sai lầm trong quá trình cải tổ.
- Sự chống phá của các thế lực thù địch trong và ngoài nước.

III. Liên Bang Nga 1991 – 2000:

- Sau khi Liên Xô tan rã, Liên bang Nga là “quốc gia kế tục Liên Xô”, được kế thừa địa vị pháp lý của Liên Xô tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc và tại các cơ quan ngoại giao của Liên Xô ở nước ngoài.

▪ **Về kinh tế:**

- 1991 – 1995, kinh tế rối loạn, tăng trưởng âm.

- Từ 1996 bắt đầu phục hồi. Năm 2000 tăng trưởng nhanh chóng.
- **Về chính trị:**
- Thể chế Tổng thống Liên bang.
- Nước Nga phải đối mặt với nhiều thách thức: sự tranh chấp giữa các đảng phái và những vụ xung đột sắc tộc (phong trào ly khai ở vùng Trécxnia).
- **Về đối ngoại:**
- Một mặt nước Nga ngả về phương Tây với hi vọng nhận được sự ủng hộ về chính trị và sự viện trợ về kinh tế, mặt khác khôi phục và phát triển quan hệ với Châu Á (Trung Quốc, Ấn Độ, các nước ASEAN...)
- **Từ năm 2000:**
- Chính quyền của tổng thống Putin đã đưa Liên bang Nga thoát dần khó khăn, kinh tế phục hồi và phát triển, chính trị xã hội ổn định, địa vị quốc tế được nâng cao để trở lại vị thế của một cường quốc Âu – Á.

Bài 3

CÁC NƯỚC ĐÔNG BẮC Á (1945 - 2000)

I. Nét chung về khu vực Đông Bắc Á:

- Đông Bắc Á là khu vực rộng lớn, đông dân nhất thế giới.
- Hiện nay Đông Bắc Á gồm các quốc gia: Trung Quốc, CHDCND Triều Tiên, Hàn Quốc, Nhật Bản và vùng lãnh thổ Đài Loan.
- Trước CTTG II, các nước Đông Bắc Á (trừ Nhật Bản) đều bị chủ nghĩa thực dân nô dịch, sau 1945 có nhiều chuyển biến.
- **Chuyển biến về Chính trị**
- 1948 hai nhà nước ra đời trên bán đảo Triều Tiên (Đại Hàn Dân quốc, CHDCND Triều Tiên)
- 1949 nước CHND Trung Hoa ra đời → hệ thống XHCN nối liền từ Châu Âu sang Châu Á
- Cuối những năm 90 của thế kỉ XX, Trung Quốc thu hồi được chủ quyền đối với Hồng Kông và Ma Cao.
- **Chuyển biến về kinh tế**
- Nhật bản trở thành nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới.
- Đông Bắc Á có $\frac{3}{4}$ “con rồng” kinh tế của Châu Á (Hàn Quốc, Hồng Kông, Đài Loan)
- Trung Quốc có tốc độ tăng trưởng nhanh và cao nhất thế giới (từ năm 1978).

II. Trung Quốc:

1. Sự thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và thành tựu 10 năm đầu xây dựng chế độ mới (1949 – 1959). *(Chỉ tập trung vào sự kiện: Sự ra đời của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và ý nghĩa của sự kiện đó)*

- **Nội chiến Quốc – Cộng và sự ra đời nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa**
- 1946 – 1949 ở Trung Quốc đã diễn ra nội chiến giữa Quốc dân đảng và Đảng Cộng sản.
- Cuối 1949, nội chiến kết thúc, lực lượng Quốc dân đảng thất bại, rút chạy ra đảo Đài Loan, dựa vào sự giúp đỡ của Mỹ.
- Ngày 1/10/1949, nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa thành lập, do Mao Trạch Đông làm Chủ tịch nước.
- **Ý nghĩa**

- Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, chấm dứt hơn 100 năm nô dịch và thống trị của đế quốc, xóa bỏ tàn dư phong kiến.
- Đưa Trung Quốc bước vào kỷ nguyên độc lập, tự do và tiến lên chủ nghĩa xã hội.
- Ảnh hưởng sâu sắc tới phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới (trong đó có Việt Nam).

2. Trung Quốc những năm không ổn định (1959 – 1978) *(HS tự đọc)*

3. Công cuộc cải cách - mở cửa (từ năm 1978) *(Chỉ tập trung vào đường lối, thành tựu nổi bật)*

- Tháng 12/1978 Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đường lối mới, tiến hành cải cách kinh tế, xã hội.

▪ Nội dung

- Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm, tiến hành cải cách mở cửa.
- Xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa.
- Hiện đại hóa và xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc; biến Trung Quốc thành quốc gia giàu mạnh, dân chủ, văn minh.

▪ Thành tựu

- Kinh tế: tốc độ tăng trưởng cao (GDP tăng 8%/năm).
- Đời sống nhân dân cải thiện rõ rệt
- Khoa học – kĩ thuật: thử thành công bom nguyên tử (1964), phóng thành công tàu “Thần Châu 5” vào không gian (2003)
- Đối ngoại: + Mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác trên thế giới.
+ Thu hồi chủ quyền đối với Hồng Kông (1997), Ma Cao (1999).

III. BÀI TẬP:

Bài 2:

1. Nguyên nhân sụp đổ của CNXH ở LX và Đông Âu?
2. Từ sự sụp đổ của LX và các nước Đông Âu em có nhận xét gì về công cuộc xây dựng CNXH của các nước XHCN hiện nay?
3. Em hãy nêu những nét chính tình hình Liên Bang Nga từ 1991 – 2000? Tình hình chung của nước Nga hiện nay ra sao?

Bài 3:

1. Sau chiến tranh thế giới thứ hai khu vực Đông Bắc Á có nhiều biến đổi, biến đổi nào có ảnh hưởng trực tiếp đến cục diện thế giới?
2. Trước thế chiến thứ II, các nước Đông Bắc Á đều bị chủ nghĩa thực dân nô dịch nhưng vì sao Nhật Bản lại thoát khỏi số phận này?
3. Vì sao gọi nội chiến ở Trung Quốc là cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân?
4. Trình bày sự thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. Sự thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa có ý nghĩa như thế nào?
5. Thành công trong công cuộc cải cách- mở cửa ở Trung Quốc để lại cho Việt Nam bài học kinh nghiệm gì?
6. Trung Quốc xây dựng chủ nghĩa xã hội mang sắc màu riêng là như thế nào?
7. Kể tên những “con rồng” kinh tế của khu vực Đông Bắc Á từ nửa sau TK XX.

IV. NỘI DUNG CHUẨN BỊ:

HS cần đọc SGK để trả lời câu hỏi

V. ĐÁP ÁN BÀI TẬP TỰ LUYỆN:

GVBM sửa bài tập ở từng tiết học

Nếu có thắc mắc HS liên hệ GVBM để được hỗ trợ.